

Tuần 6: 11-> 16/10/2021

Tiết 11, 12

THỰC HÀNH LỊCH SỬ

I. Nội dung:

1. Những đặc điểm cơ bản quá trình phát triển của XHPK châu Âu và phương Đông:

Những đặc điểm cơ bản	XHPK châu Âu	XHPK phương Đông
Thời kì hình thành	Hình thành muộn	Hình thành sớm
Thời kì phát triển	Phát triển sớm	Phát triển chậm
Thời kì suy vong	Kết thúc nhanh	Thời kì suy vong kéo dài

2. Những nét chung về cơ sở kinh tế, xã hội của XHPK châu Âu và phương Đông:

Những nét chung	XHPK châu Âu	XHPK phương Đông
Cơ sở kinh tế	-Nông nghiệp là chính. -Sản xuất nông nghiệp bị đóng kín trong lãnh địa -Sang thế kỉ XI, công thương phát triển.	-Nông nghiệp là chính. -Sản xuất nông nghiệp bị đóng kín ở công xã nông thôn.
Các giai cấp cơ bản	-Lãnh chúa và nông nô	- Địa chủ - nông dân lĩnh canh.

3. Nhà nước phong kiến châu Âu và phương Đông:

So sánh	XHPK châu Âu	XHPK phương Đông
Giai cấp thống trị	Vua, lãnh chúa	Vua, quan, địa chủ

Thế chế nhà nước	Chế độ quân chủ	Chế độ quân chủ
Quá trình xác lập quyền lực của vua.	-Quyền lực vua lúc đầu bị hạn chế -Sang TK XV, quyền hành tập trung trong tay vua	-Sự chuyên chế của vua có từ thời cổ đại - XHPK phát triển, quyền lực vua tăng thêm.

II. HƯỚNG DẪN TÌM HIỂU BÀI:

Dựa vào kiến thức về xã hội phong kiến châu Âu và phương Đông (bài 1 đến bài 7) để hoàn thành như bảng trên.

III. DẶN DÒ HỌC TIẾT SAU:

Bài 8: Nước ta buổi đầu độc lập

- Tìm hiểu về tổ chức nhà nước thời Ngô.
- Tìm hiểu về Đinh Bộ Lĩnh.
- Đinh Bộ Lĩnh làm gì để thống nhất đất nước.

I. NỘI DUNG BÀI HỌC:

Phần II : LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ THẾ KỈ X ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX .

Chương I : BUỔI ĐẦU ĐỘC LẬP THỜI NGÔ-ĐINH-TIỀN LÊ (THẾ KỈ X)

BÀI 8 NƯỚC TA BUỔI ĐẦU ĐỘC LẬP

1. Nước ta dưới thời Ngô:

a.Ngô Quyền dựng nền độc lập:

- Năm 939, Ngô Quyền lên ngôi vua, đóng đô ở Cổ Loa (Đông Anh- Hà Nội).
- Bỏ chức “tiết độ sứ”.
- Xây dựng bộ máy nhà nước:
 - + **Ở trung ương** : Vua đứng đầu quyết định mọi việc, đặt ra các chức quan văn, quan võ.
 - + **Ở địa phương**: Đứng đầu các châu là thứ sử, cử các tướng có công coi giữ các châu quan trọng.

* Bộ máy nhà nước thời Ngô đơn giản nhưng thể hiện nền tự chủ.

b. Tình hình chính trị cuối thời Ngô:

- Năm 944, Ngô Quyền mất, Dương Tam Kha tiếm quyền, các phe phái nổi lên khắp nơi .
- Năm 950, Ngô Xương Văn giành được ngôi vua, nhưng

- Năm 965, Ngô Xương Văn mất , cuộc tranh chấp giữa các thế lực, thổ hào tiếp diễn ,đất nước xảy ra loạn 12 sứ quân -> Đất nước rối loạn.

* Hậu quả: Đất nước bị chia cắt, kinh tế sa sút, quân Tống chuẩn bị xâm lược nước ta.

2. Đinh Bộ Lĩnh thống nhất đất nước:

- Đinh Bộ Lĩnh liên kết quân Trần Lãm, sau đó lần lượt đánh bại các sứ quân còn lại.

- Năm 967, đất nước thống nhất.

- Ý nghĩa: Tạo điều kiện thuận lợi xây dựng đất nước và đánh thắng quân Tống.

II. HƯỚNG DẪN HỌC SINH TÌM HIỂU BÀI:

- Ngô Quyền làm gì để xây dựng nền độc lập tự chủ?

- Việc bãi bỏ chức tiết độ sứ thể hiện điều gì ?

- Tổ chức bộ máy nhà nước thời Ngô thể hiện như thế nào?

- Trình bày các nét tiêu biểu nước ta cuối thời Ngô ?

- Loạn 12 sứ quân có hại gì cho đất nước ?

- Nêu khó khăn nước ta cuối thời Ngô ?

- Trình bày quá trình thống nhất đất nước của Đinh Bộ Lĩnh. Ý nghĩa của việc đất nước được thống nhất ?

III. DẶN DÒ HỌC TIẾT SAU:

Chuẩn bị bài 9.

- Nhà Đinh làm gì để xây dựng đất nước?

- Tổ chức bộ máy chính quyền thời Tiền Lê được thể hiện như thế nào?

- Tìm hiểu diễn biến, kết quả, ý nghĩa cuộc kháng chiến chống Tống của Lê Hoàn.

I. NỘI DUNG BÀI HỌC:

Bài 9: NƯỚC ĐẠI CỒ VIỆT THỜI ĐINH – TIỀN LÊ

I. TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ - QUÂN SỰ:

1. Nhà Đinh xây dựng đất nước:

- Năm 968, Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi Hoàng Đế, đặt tên nước là Đại Cồ Việt , đóng đô ở Hoa Lư (Ninh Bình)

- Phong vương cho các con, cắt cử các chức quan.

- Dựng cung điện, đúc tiền, xử nghiêm kẻ phạm tội.

- Ngoại giao: Cử sứ sang giao hảo với nhà Tống.

2. Tổ chức chính quyền thời Tiền Lê:

a. Sự thành lập nhà Lê:

- Năm 979, Đinh Tiên Hoàng bị giết.
- Triều đình lục đục, quân Tống chuẩn bị xâm lược nước ta -> Lê Hoàn được suy tôn lên làm vua.

b. Tổ chức chính quyền:

- Trung ương:
 - + Đứng đầu triều đình là vua, vua nắm mọi quyền hành. giúp vua bàn việc nước là Thái sư, Đại sư.
 - + Quan lại gồm 2 ban quan văn, quan võ. Các con vua được phong vương và trấn giữ các vùng hiểm yếu.
 - Địa phương:
 - + Cả nước chia thành 10 lộ.
 - + Dưới lộ là phủ, châu.
- => Tổ chức chính quyền hoàn thiện hơn thời Ngô.
- * Quân đội : Vua Lê chú ý đến xây dựng quân đội mạnh để bảo vệ đất nước, gồm cấm quân và quân địa phương.

3. Cuộc kháng chiến chống Tống của Lê Hoàn:

a. Diễn biến:

- Đầu năm 981, Hầu Nhân Bảo chỉ huy quân Tống theo hai đường thủy bộ sang tấn công nước ta.
- Lê Hoàn trực tiếp tổ chức và chỉ đạo cuộc kháng chiến.
- Nhiều trận chiến quyết liệt diễn ra trên sông Bạch Đằng. Thủy quân địch bị đánh lui.
- Trên bộ, quân ta chặn đánh địch quyết liệt. Quân Tống đại bại.

b. Ý nghĩa:

- Chứng tỏ bước phát triển mới của đất nước và khả năng bảo vệ độc lập của dân tộc.
- Biểu thị ý chí quyết tâm chống giặc của dân ta.
- Đinh Bộ Lĩnh làm gì để xây dựng đất nước?

II. HƯỚNG DẪN HỌC SINH TÌM HIỂU BÀI:

- Giải thích tên nước và giới thiệu cổ đô Hoa Lư qua ảnh.
- Đinh Tiên Hoàng đưa ra biện pháp gì để xây dựng đất nước?
- Yêu cầu hs kể hình thức phạt kẻ phạm tội? Mục đích?

- Việc vua Đinh đặt tên nước và không dùng niên hiệu của Hoàng đế Trung Quốc nói lên điều gì?
- Những việc làm trên của nhà Đinh có tác dụng gì?
- Tiếp tục nêu công lao của Đinh Bộ Lĩnh?
- Nhà Lê được thành lập trong hoàn cảnh nào?
- Chính quyền nhà Lê được tổ chức như thế nào?
- Nhận xét tổ chức chính quyền thời Lê?
- Quân đội thời Tiền Lê được tổ chức như thế nào ?
- Quân Tống xâm lược nước ta trong hoàn cảnh nào?
- Tường thuật diễn biến cuộc kháng chiến chống Tống.
- Ý nghĩa của cuộc kháng chiến chống Tống?

III. DẶN DÒ HỌC TIẾT SAU:

Chuẩn bị bài 9 tiếp theo

- Tìm hiểu tình hình kinh, tế, văn hóa nước ta thời Đinh – Tiền Lê?
- Xã hội nước ta thời Đinh – Tiền Lê có những tầng lớp nào ?